

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2023/HS-ST**
Ngày 16-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chí Ngãi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Cung;
2. Ông Nguyễn Đức Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu trung tâm;

Bà Phan Quỳnh Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu thành phần.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên. Ở điểm cầu trung tâm;

Kiểm sát viên Nguyễn Khánh Vương. Ở điểm cầu thành phần.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ Đinh Văn Bình và Nguyễn Tấn Dũng. Ở điểm cầu thành phần.

Ngày 16 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Công an huyện Nghĩa Hành. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST- HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn N (Tên khác Nguyễn T) sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972, tại: huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Ấp Đồi Rìu, xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị L (đã chết) cha nuôi: Nguyễn V (đã chết) và mẹ nuôi: Trần Thị V (đã chết); có vợ tên: Phùng Thị L, sinh năm 1974; có 4 con, con lớn lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2023 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Lê Quang A; sinh năm 1963. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Hiệp Phổ Trung, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1964. Là vợ của bị hại. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Hiệp Phổ Trung, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng

1. Anh Lê Quang H, sinh năm 1988. (Vắng mặt).
2. Chị Vũ Thị Hồng D, sinh năm 1991. (Có mặt).
3. Ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1961. (Có mặt).
4. Ông Phạm Văn B, sinh năm 1963. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Hiệp Phổ Trung, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người phiên dịch: Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: Trung Tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật Võ Hồng Sơn, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/4/2001, ông Lê Quang A (tên thường gọi là “Câm”, trên đường đi về đến trước nhà bị cáo Nguyễn N (tên gọi khác “Nguyễn T”, dùng đá ném vào con chó của nhà bị cáo. Lúc này, bị cáo đang ngủ trong nhà, nghe thấy tiếng chó sủa và tiếng con trai gọi nói “*chú Câm lấy đá chọi trúng chó nhà mình*”. Tức giận và sẵn có hơi men trong người nên bị cáo lấy 01 con dao lỏ (dài khoảng 1,2 mét) chạy ra đuổi đánh ông A; ông A bỏ chạy, đến khu vực chuồng heo nhà bà Phạm Thị H (sinh năm 1960, trú cùng thôn) trốn và lấy được 01 đoạn tre dài khoảng 1,4 mét, đường kính 4cm cầm thủ thế. Bị cáo đuổi đến nơi dùng dao lỏ chém nhiều lần nhưng ông A tránh né được; sau đó, bị cáo đứng ở tư thế đối diện dùng dao chém một nhát từ trên xuống thì ông Anh dùng hai tay cầm đoạn tre đưa lên đỡ và bị

dao lờ chém trúng vào tay trái gây thương tích. Được những người xung quanh can ngăn, bị cáo bỏ lại con dao và đi về nhà ngủ; ông A được người nhà đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Quảng Ngãi đến ngày 02/5/2001 xuất viện.

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành triệu tập bị cáo làm việc, nhưng bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 20/6/2001, Công an huyện Nghĩa Hành ra Quyết định truy nã bị cáo Nguyễn T (N). Đến ngày 16/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành bắt được bị cáo Nguyễn N tại huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và ra Quyết định tạm giữ số 08/QĐ-HS ngày 17/5/2023. Ngày 19/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 01/QĐ-ĐTTH và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 01/QĐ-ĐTTH.

Các kết luận giám định:

Tại thông báo kết quả giám định pháp y số 194/2001/GĐTT ngày 23/5/2001 của Tổ chức giám định pháp y thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xác định thương tích của ông Lê Quang A là 24%.

Kết luận giám định số 529/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: Các chữ viết trên 02 bản tường thuật đề tên bị cáo Nguyễn N (sinh ngày 01/01/1972, nguyên quán xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi) có đóng dấu bút lục của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành và đóng dấu tài liệu lưu trữ của Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Quảng Ngãi với chữ viết 03 bản tự khai đề tên Nguyễn N (sinh ngày 01/01/1972, trú tại: Ấp Đồi Rìu, xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai) có chữ ký đề tên Nguyễn N là do cùng một người viết ra.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố;

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-NH ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên xử bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Về dân sự: Đã bồi thường xong không có yêu cầu gì nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ và có sẵn hơi men trong người nên đã dùng con dao lỏ là hung khí nguy hiểm chém ông Lê Quang A gây thương tích đứt ngón cái bàn tay trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể 24%.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người nên cần xử lý nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường, khắc phục xong hậu quả và người bị hại có đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có một tình tiết tăng nặng “*phạm tội đối với người khuyết tật nặng*” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời hạn nhất định ở mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 30/4/2001, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành đã thu giữ và lập biên bản tạm giữ:

- 01 con dao, loại dao lỏ, cán bằng tre tròn màu đà đen, lưỡi bằng kim loại màu đen; phần lưỡi dao uốn thành ba đoạn không bằng nhau, phần lưỡi dao có một chỗ bị mẻ (1,5x0,4)cm. Trên cán dao và lưỡi dao có dính máu.

- 01 đoạn tre màu xám có mắt đường kính 4cm, một đầu tà, một đầu nhọn. Từ đoạn đầu tre có đầu nhọn có một đoạn bị tước mất một phần thân tre; trên thân tre có dính nhiều máu

Tuy nhiên, vụ án tạm đình chỉ từ ngày 04/8/2001 đến nay thời gian đã quá lâu, Công an huyện Nghĩa Hành đã qua nhiều lần tu sửa, xây dựng và nhiều lần chịu ảnh hưởng của bão lụt nên hiện những vật chứng nêu trên đã thất lạc, không xác định đang ở đâu nên không xét.

[4] Về phần dân sự: Đã bồi thường xong, không có yêu cầu gì nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 24 (Hai bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16 tháng 5 năm 2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- UBND xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành;
- Bị cáo; người có liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Chí Ngãi